



BẢN TIN

PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM

Hàng tuần



⇒ Cục Phòng vệ thương mại ban hành Bản câu hỏi chọn mẫu dành cho nhà sản xuất/xuất khẩu nước ngoài trong vụ việc điều tra chống bán phá giá đối với một số sản phẩm gạch gốm, sứ ốp lát từ Ấn Độ



⇒ Ngành công nghiệp Thái Lan đối mặt thách thức khi Hoa Kỳ yêu cầu 60% hàm lượng nội địa trong hàng xuất khẩu



NỘI DUNG CHÍNH

TIN TRONG NƯỚC

- ◆ Cục Phòng vệ thương mại ban hành Bản câu hỏi chọn mẫu dành cho nhà sản xuất/xuất khẩu nước ngoài trong vụ việc điều tra chống bán phá giá đối với một số sản phẩm gạch gốm, sứ ốp lát từ Ấn Độ 3

TIN NƯỚC NGOÀI

- ◆ Ấn Độ tạm thời miễn thuế nhập khẩu bông để ổn định giá và hỗ trợ ngành dệt may 4
- ◆ Ca-na-đa phản ứng mạnh mẽ trước thuế chống bán phá giá của Trung Quốc đối với hạt cải dầu 5
- ◆ Ấn Độ tận dụng cơ hội khi Hoa Kỳ áp thuế lên vật liệu graphite nhập khẩu từ Trung Quốc 7
- ◆ Ngành công nghiệp Thái Lan đối mặt thách thức khi Hoa Kỳ yêu cầu 60% hàm lượng nội địa trong hàng xuất khẩu 8
- ◆ Các hiệp hội thép Nhật Bản kêu gọi cải cách để ngăn chặn hành vi lẩn tránh thuế giữa lúc xuất khẩu từ Trung Quốc tăng vọt 9
- ◆ Trung Quốc áp thuế chống bán phá giá đối với cao su butyl halogen hóa nhập khẩu từ Ca-na-đa và Nhật Bản 10

THÔNG TIN XUẤT NHẬP KHẨU

- ◆ Tình hình xuất khẩu mặt hàng thép dự ứng lực vào thị trường Mê-hi-cô 11

Cục Phòng vệ thương mại ban hành Bản câu hỏi chọn mẫu dành cho nhà sản xuất/xuất khẩu nước ngoài trong vụ việc điều tra chống bán phá giá đối với một số sản phẩm gạch gốm, sứ ốp lát từ Ấn Độ

Ngày 18 tháng 8 năm 2025, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 2333/QĐ-BCT về việc điều tra chống bán phá giá đối với một số sản phẩm gạch gốm, sứ ốp lát từ Ấn Độ.

Căn cứ Điều 39 Nghị định số 86/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại (*sau đây gọi là Nghị định số 86/2025/NĐ-CP*), Cục Phòng vệ thương mại (Cơ quan điều tra) có Thông báo số 131/TB-PVTM về việc ban hành bản câu hỏi chọn mẫu đối với các doanh nghiệp sản xuất/xuất khẩu nước ngoài.

Bản trả lời câu hỏi bao gồm bản thông tin bảo mật và bản thông tin lưu hành hạn chế. Cơ quan điều tra chỉ xem xét các Bản trả lời câu hỏi được tiếp nhận hết ngày 10 tháng 9 năm 2025 (theo giờ Hà Nội) qua hệ thống TRAV ONLINE.

Để đảm bảo quyền và lợi ích tốt nhất của mình, Cơ quan điều tra khuyến nghị tất cả các công ty sản xuất/xuất khẩu nước ngoài liên quan cần tham gia hợp tác đầy đủ trong suốt quá trình vụ việc. Cơ quan điều tra có

quyền trưng cầu giám định hoặc kiểm tra, xác minh tính xác thực của thông tin, tài liệu do bên liên quan cung cấp hoặc thu thập thêm thông tin, tài liệu cần thiết để giải quyết vụ việc phòng vệ thương mại, bao gồm cả việc tiến hành điều tra tại chỗ tại trụ sở, nhà máy sản xuất của nhà sản xuất/xuất khẩu nước ngoài.

Trong trường hợp Cơ quan điều tra không nhận được Bản trả lời đúng hạn hoặc thông tin cung cấp không đúng, không đầy đủ theo yêu cầu, Cơ quan điều tra sẽ áp dụng quy định về việc bên liên quan không hợp tác trong vụ việc phòng vệ thương mại.

Các thông tin, số liệu cung cấp trong quá trình trả lời bản câu hỏi của Cơ quan điều tra và quyền tiếp cận thông tin vụ việc của các bên liên quan trong quá trình điều tra sẽ được thực hiện theo đúng quy định pháp luật về bảo mật thông tin tại Điều 75 Luật Quản lý ngoại thương và các văn bản hướng dẫn.

Cơ quan điều tra đề nghị các bên liên quan tham gia trả lời nghiên cứu kỹ các hướng dẫn, các yêu cầu trong Bản câu hỏi chọn mẫu trước khi trả lời và nộp Bản trả lời câu hỏi trong thời hạn quy định.



**BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI**

Thư mời

Kính gửi: Quý đơn vị

Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu tiếp tục biến động, xu hướng bảo hộ thương mại gia tăng và các biện pháp phòng vệ thương mại được áp dụng rộng rãi, Việt Nam đang đứng trước các cơ hội và thách thức lớn. Việc chủ động nắm bắt, ứng phó và sử dụng công cụ phòng vệ thương mại không chỉ giúp bảo vệ lợi ích chính đáng của doanh nghiệp, mà còn góp phần duy trì tăng trưởng bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập kinh tế.

Tiếp nối thành công của Diễn đàn phòng vệ thương mại lần thứ nhất năm 2024, nhằm tăng cường năng lực phòng vệ thương mại cho cộng đồng doanh nghiệp, đồng thời thúc đẩy khu vực kinh tế tư nhân Việt Nam tham gia sâu hơn, vững vàng hơn trong chuỗi cung ứng toàn cầu, Cục Phòng vệ thương mại (Bộ Công Thương) tổ chức Diễn đàn Phòng vệ thương mại năm 2025 với chủ đề: "Chủ động phòng vệ - Tăng tốc hội nhập - Thúc đẩy kinh tế tư nhân trong chuỗi cung ứng toàn cầu" tại TP. Hồ Chí Minh với thời gian và địa điểm như sau:

Thứ Năm, ngày

Sáng từ 8.30 - 12.00

25.9.2025

Chiều từ 13.30 - 16.30

Phòng Jasmine, lầu 2, Khách sạn Rex Sài Gòn - Số 141 Nguyễn Huệ,
phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh.



**BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI**

Trân trọng mời

Quý đơn vị cử đại biểu tham dự chương trình

THÔNG TIN CHI TIẾT XIN VUI LÒNG LIÊN HỆ:

Bà Hoàng Hà Phương

SĐT: 0335670793

Email: phuonggha@moit.gov.vn

Bà Phạm Thu Hà

SĐT: 0979797777

Email: hapham@moit.gov.vn

THÔNG TIN THAM DỰ

Xin đăng ký trước ngày 20/9/2025 theo mã QR bên dưới:





BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

DIỄN ĐÀN PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI 2025

“CHỦ ĐỘNG PHÒNG VỆ - TĂNG TỐC HỘI NHẬP - THỨC ĐẨY KINH TẾ TƯ NHÂN TRONG CHUỖI CUNG ỨNG TOÀN CẦU”

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 9 năm 2025

PHIÊN TOÀN THỂ (Buổi sáng)

THỜI GIAN	NỘI DUNG
08h00 – 08h30	Đăng ký đại biểu
08h30 – 08h35	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu
08h30 – 08h45	Phát biểu khai mạc Diễn đàn Lãnh đạo Bộ Công Thương
	PHIÊN 1: PHIÊN THAM LUẬN
08h45 – 9h00	Định vị lại vai trò của doanh nghiệp Việt Nam trong chuỗi giá trị toàn cầu: Từ gia công đến gia tăng giá trị Diễn giả: Ông Dương Duy Hưng, Vụ trưởng Vụ Kinh tế tổng hợp, Ban Chính sách, chiến lược Trung ương
9h00 – 9h15	Phòng vệ thương mại, tấm khiên giúp kinh tế tư nhân phát triển bền vững và từng bước tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu Diễn giả: Cục Phòng vệ thương mại - Bộ Công Thương
9h15 – 9h30	Xu hướng điều tra phòng vệ thương mại và chống lẩn tránh các biện pháp phòng vệ thương mại của một số quốc gia trên thế giới Diễn giả: Ông Lê Sỹ Giảng, Giám đốc, Công ty TNHH GH Consults
9h30 – 9h45	Cập nhật các thay đổi trong quy định về xuất xứ, truy xuất nguồn gốc của Việt Nam để doanh nghiệp tham gia được vào chuỗi cung ứng Diễn giả: Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương

THỜI GIAN	NỘI DUNG
9h45 – 10h00	Xây dựng chuỗi cung ứng để mở rộng thị phần xuất khẩu: Góc nhìn từ doanh nghiệp Việt Nam Diễn giả: Đại diện Hiệp hội/Doanh nghiệp
10h00 – 10h15	Nghỉ giải lao
	PHIÊN 2: PHIÊN THẢO LUẬN
10h15 – 11h30	Nội dung: Đánh giá vai trò của Việt Nam trong chuỗi cung ứng toàn cầu; kinh nghiệm quản trị chuỗi cung ứng của doanh nghiệp; vấn đề tham gia của các doanh nghiệp FDI; khó khăn, thách thức của doanh nghiệp trong phòng vệ thương mại; tác động của chính sách thương mại các nước.
11h30 – 11h45	Trao quà lưu niệm
11h45 – 12h00	Tổng kết và Bế mạc phiên toàn thể (buổi sáng)

HỘI THẢO CHUYÊN ĐỀ

Phổ biến các quy định pháp luật mới về phòng vệ thương mại của Việt Nam (Buổi chiều)

THỜI GIAN	NỘI DUNG
13h00 – 13h30	Đăng ký đại biểu
13h30 – 14h15	Giới thiệu các quy định pháp luật mới về phòng vệ thương mại của Việt Nam có hiệu lực từ ngày 01/7/2025 - Nghị định 86/2025/NĐ-CP của Chính phủ - Các Thông tư 26/2025/TT-BCT, 27/2025/TT-BCT, 28/2025/TT-BCT, 29/2025/TT-BCT, 30/2025/TT-BCT của Bộ Công Thương
14h15 – 14h45	Hỏi đáp
14h45 – 15h00	Giải lao
15h00 – 15h45	Các vấn đề doanh nghiệp cần lưu ý khi triển khai áp dụng Nghị định 86/2025/NĐ-CP và các Thông tư liên quan của Bộ Công Thương
15h45 – 16h15	Hỏi đáp
16h15 – 16h30	Tổng kết và bế mạc

Ấn Độ tạm thời miễn thuế nhập khẩu bông để ổn định giá và hỗ trợ ngành dệt may

Chính phủ Ấn Độ công bố tạm thời miễn thuế nhập khẩu đối với bông thô từ ngày 19/8 đến 30/9/2025. Quyết định này nhằm ổn định giá bông trong nước và hỗ trợ ngành dệt may, vốn đang chịu áp lực lớn do chi phí đầu vào tăng cao và nguồn cung nguyên liệu hạn chế.

Theo thông báo từ Tổng cục Thuế gián tiếp và Hải quan (CBIC), các loại thuế được miễn bao gồm: thuế nhập khẩu cơ bản 5%, phí phát triển cơ sở hạ tầng nông nghiệp 5%, và phụ phí 10% áp dụng trên các loại thuế này. Như vậy, trong thời gian miễn giảm, bông nhập khẩu chỉ phải chịu mức thuế tổng cộng 11%. Chính sách này được kỳ vọng sẽ giúp tăng nguồn cung bông, giảm chi phí sản xuất và hỗ trợ toàn bộ chuỗi giá trị ngành dệt may.

Quyết định được đưa ra sau nhiều kiến nghị từ các hiệp hội ngành dệt, đặc biệt là các nhà máy kéo sợi, xưởng may mặc và doanh nghiệp vừa và nhỏ. Họ đã bày tỏ lo ngại về giá bông nội địa tăng cao và nguồn cung thiếu hụt, ảnh hưởng đến khả năng cạnh tranh của hàng dệt may Ấn Độ trên thị trường quốc tế.

Việc miễn thuế tạm thời không chỉ giúp giảm chi phí nguyên liệu cho sản xuất sợi, vải và quần áo, mà còn có thể góp phần hạ giá bán lẻ sản phẩm dệt may, mang lại lợi ích trực tiếp cho người tiêu dùng. Các hiệp hội ngành đã hoan nghênh động thái này và gửi lời cảm ơn tới Thủ tướng Narendra Modi và Bộ trưởng Dệt may Giriraj Singh vì đã lắng nghe và phản hồi kịp thời.

Mặc dù chính sách chủ yếu nhằm hỗ trợ ngành công nghiệp, nông dân trồng bông cũng có thể hưởng lợi gián tiếp. Khi giá thị trường ổn định và nhu cầu từ các nhà máy duy trì, người nông dân sẽ có cơ hội bán sản phẩm với giá hợp lý hơn, từ đó lên kế hoạch cho vụ mùa tiếp theo một cách tự tin hơn.

Là một trong những quốc gia sản xuất và xuất khẩu bông lớn nhất thế giới, Ấn Độ đóng vai trò quan trọng trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Việc tạm thời nới lỏng nhập khẩu không chỉ giải quyết khó khăn ngắn hạn trong nước mà còn củng cố vị thế cạnh tranh của ngành dệt may Ấn Độ trên thị trường quốc tế.

Tổng hợp từ Global Agriculture (global-agriculture.com)

Ca-na-đa phản ứng mạnh mẽ trước thuế chống bán phá giá của Trung Quốc đối với hạt cải dầu



Chính phủ Ca-na-đa đang đối mặt với một thách thức nghiêm trọng sau khi Trung Quốc bất ngờ áp dụng mức thuế chống bán phá giá lên tới 75,8% đối với hạt cải dầu nhập khẩu từ Ca-na-đa. Đây là một trong những mức thuế cao nhất từng được áp dụng đối với mặt hàng nông sản, và nó đã ngay lập tức gây ra làn sóng phản ứng mạnh mẽ từ các nhà lãnh đạo chính trị, hiệp hội nông nghiệp và cộng đồng nông dân.

Hạt cải dầu là một trong những mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Ca-na-đa, đặc biệt từ các bang như Saskatchewan, Alberta và Manitoba. Việc Trung Quốc—một trong những thị trường tiêu thụ lớn nhất—áp thuế cao như vậy đã khiến hàng loạt doanh nghiệp nông nghiệp đối mặt với nguy cơ thua lỗ nặng nề. Nhiều nông dân cho biết họ đã mất hàng trăm triệu đô la chỉ trong vài tuần đầu tiên sau khi thuế được áp dụng, và nếu không có giải pháp kịp thời, thiệt hại có thể lên tới hàng tỷ đô la.

Phản ứng trước tình hình này, Thủ tướng Ca-na-đa đã lên tiếng khẳng định rằng nước này không hề bán phá giá cải dầu, và rằng các sản phẩm nông nghiệp của Ca-na-đa luôn

tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn quốc tế. Chính phủ cũng công bố một gói hỗ trợ khẩn cấp cho ngành cải dầu, bao gồm các khoản vay ưu đãi, mở rộng hạn mức tạm ứng không lãi suất, và hỗ trợ đa dạng hóa thị trường xuất khẩu.

Tại cấp bang, Thủ hiến Saskatchewan đã tuyên bố sẽ dẫn đầu một phái đoàn thương mại đến Trung Quốc để đàm phán trực tiếp, với mục tiêu khôi phục thương mại và bảo vệ quyền lợi của nông dân. Các hiệp hội ngành cải dầu cũng đang phối hợp chặt chẽ với chính phủ để cung cấp dữ liệu, phản biện các cáo buộc từ phía Trung Quốc, và vận động quốc tế nhằm gây áp lực ngoại giao.

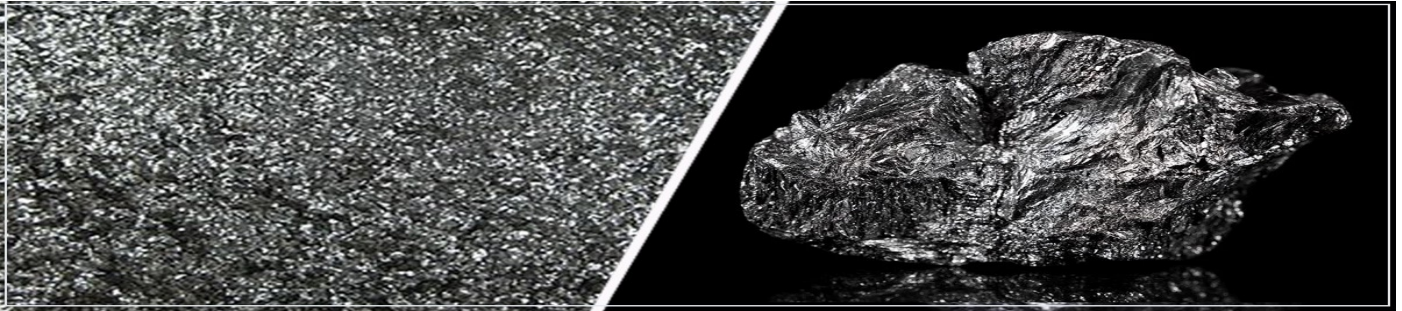
Trong khi đó, các chuyên gia thương mại nhận định rằng căng thẳng giữa Ca-na-đa và Trung Quốc không chỉ đơn thuần là vấn đề nông sản, mà còn phản ánh sự leo thang trong cạnh tranh địa chính trị và chính sách bảo hộ thương mại. Việc Trung Quốc áp thuế cải dầu được cho là phản ứng lại các biện pháp kiểm soát của Ca-na-đa đối với hàng hóa công nghệ cao từ Trung Quốc.

Trong bối cảnh đó, Ca-na-đa đang nỗ lực mở rộng thị trường xuất khẩu cải dầu sang các nước như Nhật Bản, EU, UAE và Mê-hi-cô, nhằm giảm sự phụ thuộc vào Trung Quốc. Tuy nhiên, với giá trị xuất khẩu cải dầu sang Trung Quốc lên tới hàng tỷ đô la mỗi năm, việc khôi phục quan hệ thương mại vẫn là ưu tiên hàng đầu.

Tổng hợp từ CBC (cbc.ca)



Ấn Độ tận dụng cơ hội khi Hoa Kỳ áp thuế lên vật liệu graphite nhập khẩu từ Trung Quốc



Sau khi chính phủ Hoa Kỳ áp mức thuế chống bán phá giá lên tới 93,5% đối với vật liệu anode graphite nhập khẩu từ Trung Quốc, một cơ hội chiến lược đã mở ra cho các công ty xuất khẩu graphite từ Ấn Độ. Đây là bước ngoặt lớn trong chuỗi cung ứng pin xe điện toàn cầu, khi Hoa Kỳ tìm cách giảm sự phụ thuộc vào Trung Quốc—quốc gia hiện chiếm hơn 90% sản lượng graphite tinh chế dùng trong pin lithium-ion.

Các công ty sản xuất, xuất khẩu graphite hàng đầu của Ấn Độ đang đẩy nhanh tiến độ đàm phán với các nhà sản xuất pin tại Nhật Bản và Hàn Quốc, nhằm cung cấp vật liệu anode cho các nhà máy tại Hoa Kỳ.

Công ty sản xuất graphite của Ấn Độ đã công bố kế hoạch xây dựng nhà máy trị giá 650 triệu USD tại bang North Carolina, Hoa Kỳ, với công suất dự kiến 30.000 tấn vật liệu anode mỗi năm. Dự án đang trong giai đoạn xin cấp phép và đánh giá môi trường, và sẽ chính thức khởi công khi có đơn hàng đủ lớn. Nhà máy này dự kiến đi vào hoạt động vào giữa năm 2027.

Ngoài ra, các công ty của Ấn Độ cũng có kế hoạch đầu tư hơn 1,1 tỷ USD vào một cơ sở sản xuất tại bang Karnataka, Ấn Độ, với công suất 100.000 tấn. Tuy nhiên, nhu cầu trong nước vẫn chưa đủ mạnh để thúc đẩy dự án. Nếu Ấn Độ không chủ động phát triển chuỗi cung ứng vật liệu pin, nước này có thể lặp lại sai lầm như với đất hiếm—phụ thuộc quá mức vào nguồn cung từ nước ngoài.

Trong bối cảnh Hoa Kỳ cần tới 500.000 tấn vật liệu anode mỗi năm cho ngành xe điện và lưu trữ năng lượng, việc các công ty sản xuất của Ấn Độ tiếp cận vào thị trường Hoa Kỳ không chỉ là cơ hội kinh doanh, mà còn là bước tiến chiến lược giúp Ấn Độ khẳng định vai trò trong chuỗi cung ứng năng lượng sạch toàn cầu.

Tổng hợp từ US News (usnews.com)

Ngành công nghiệp Thái Lan đối mặt thách thức khi Hoa Kỳ yêu cầu 60% hàm lượng nội địa trong hàng xuất khẩu

Ngành công nghiệp Thái Lan đang đứng trước một bước ngoặt quan trọng khi chính phủ Hoa Kỳ đưa ra yêu cầu mới: các sản phẩm xuất khẩu sang Hoa Kỳ phải có ít nhất 60% hàm lượng nội địa (local content) để được hưởng mức thuế tiêu chuẩn 19%. Nếu không đáp ứng được ngưỡng này, hàng hóa sẽ phải chịu mức thuế cao hơn, lên tới 40%—một biện pháp nhằm ngăn chặn hành vi “chuyển tải” (transshipment) từ các nước thứ ba thông qua Thái Lan.

Yêu cầu này đã khiến các doanh nghiệp và hiệp hội công nghiệp Thái Lan lo ngại sâu sắc. Theo ông Poj Aramwattananont, Chủ tịch Phòng Thương mại Thái Lan, nếu Hoa Kỳ áp dụng mức yêu cầu 50–60% hàm lượng nội địa, nhiều ngành công nghiệp của Thái Lan sẽ không thể tồn tại. Ông kêu gọi chính phủ cần hỗ trợ khẩn cấp cho các ngành bị ảnh hưởng nặng, đồng thời tận dụng cơ hội để thúc đẩy xuất khẩu nông sản như ngô và cao su.

Một cuộc họp quan trọng giữa Thái Lan và Hoa Kỳ đã diễn ra để đàm phán về quy tắc xuất xứ (rules of origin). Phía Thái Lan đang đề xuất mức hàm lượng nội địa thấp hơn, khoảng 40%, nhưng phía Hoa Kỳ vẫn giữ lập trường cứng rắn ở mức 50–60%. Bộ Thương mại Thái Lan kỳ vọng sẽ có kết luận rõ ràng vào cuối tháng 8.

Ông Kriengkrai Thiennukul, Chủ tịch Liên đoàn Công nghiệp Thái Lan (FTI), cũng bày tỏ lo ngại về khả năng Hoa Kỳ áp dụng thêm thuế chuyển tải 40% đối với hàng hóa có nguồn gốc từ nước khác nhưng được xuất khẩu qua Thái Lan. Mặc dù xuất khẩu của Thái Lan sang Hoa Kỳ đã tăng 27% trong nửa đầu năm 2025, chỉ số sản xuất công nghiệp lại tăng chưa đến 1%, cho thấy phần lớn hàng hóa có thể là hàng tái xuất, không phải sản phẩm sản xuất trong nước.

Ông Payong Srivanich, Chủ tịch Hiệp hội Ngân hàng Thái Lan, nhấn mạnh rằng định nghĩa về “hàm lượng nội địa” cần được làm rõ và minh bạch, để các doanh nghiệp Thái có thể điều chỉnh chiến lược sản xuất và duy trì khả năng cạnh tranh.

Trong bối cảnh chuỗi cung ứng toàn cầu đang tái cấu trúc, yêu cầu mới từ Hoa Kỳ không chỉ là thách thức về thuế quan, mà còn là phép thử đối với năng lực nội địa hóa sản xuất của Thái Lan. Nếu không có giải pháp hợp lý, nhiều ngành công nghiệp có thể bị thiệt hại nghiêm trọng trong thời gian tới.

Tổng hợp từ Nation Thailand (nationthailand.com)

Các hiệp hội thép Nhật Bản kêu gọi cải cách để ngăn chặn hành vi lẩn tránh thuế giữa lúc xuất khẩu từ Trung Quốc tăng vọt

Trong bối cảnh xuất khẩu thép từ Trung Quốc sang Nhật Bản tăng mạnh, các hiệp hội ngành thép Nhật Bản đã lên tiếng kêu gọi chính phủ thực hiện các cải cách chính sách nhằm ngăn chặn hành vi lẩn tránh thuế và bảo vệ ngành sản xuất trong nước.



Các tổ chức như Liên đoàn Sắt Thép Nhật Bản (JISF) và Hiệp hội Thép không gỉ Nhật Bản đã gửi kiến nghị lên Bộ Tài chính và Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp, yêu cầu tăng cường giám sát các sản phẩm thép nhập khẩu, đặc biệt là từ Trung Quốc. Họ cho rằng một số công ty đang lợi dụng các kẽ hở trong quy định để tránh thuế chống bán phá giá, bằng cách thay đổi mã sản phẩm hoặc chuyển hàng qua nước thứ ba.

Xuất khẩu thép từ Trung Quốc sang Nhật Bản đã tăng đáng kể trong năm 2025, đặc biệt là các sản phẩm thép cán nguội và thép không gỉ. Điều này gây áp lực lớn lên các nhà sản xuất nội địa, vốn đang đối mặt với chi phí nguyên liệu cao và nhu cầu trong nước suy giảm.

Các hiệp hội ngành thép Nhật Bản cảnh báo rằng nếu không có biện pháp kiểm soát hiệu quả, ngành thép trong nước có thể mất thị phần nghiêm trọng, dẫn đến giảm sản lượng, sa thải lao động và ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng công nghiệp.

Ngoài ra, các chuyên gia cũng kêu gọi Nhật Bản phối hợp chặt chẽ hơn với các đối tác quốc tế như Hoa Kỳ và Liên minh châu Âu để chia sẻ thông tin và xây dựng cơ chế phòng vệ thương mại hiệu quả. Một số ý kiến cho rằng Nhật Bản nên xem xét áp dụng các biện pháp tương tự như Hoa Kỳ, bao gồm thuế trừng phạt và điều tra nguồn gốc sản phẩm.

Trong bối cảnh cạnh tranh toàn cầu ngày càng gay gắt, việc bảo vệ ngành thép không chỉ là vấn đề kinh tế mà còn liên quan đến an ninh công nghiệp và chiến lược quốc gia. Các hiệp hội hy vọng chính phủ sẽ hành động quyết liệt để đảm bảo môi trường thương mại công bằng và bền vững.

Tổng hợp từ Reuters(reuters.com)

Trung Quốc áp thuế chống bán phá giá đối với cao su butyl halogen hóa nhập khẩu từ Ca-na-đa và Nhật Bản

Ngày 12/8/2025, Bộ Thương mại Trung Quốc (MOFCOM) đã công bố quyết định áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời đối với mặt hàng cao su butyl halogen hóa (halogenated butyl rubber) nhập khẩu từ Ca-na-đa và Nhật Bản. Đây là kết quả sơ bộ của cuộc điều tra được khởi xướng từ tháng 9/2024, nhằm xác định liệu các sản phẩm này có đang được bán tại thị trường Trung Quốc với giá thấp hơn giá trị thực tế, gây thiệt hại cho ngành sản xuất trong nước hay không.

Theo thông báo, mức thuế chống bán phá giá sẽ dao động từ 13,8% đến 40,5%, tùy thuộc vào từng nhà sản xuất và mức độ vi phạm. Quyết định này được đưa ra sau khi MOFCOM xác định có bằng chứng về hành vi bán phá giá, ảnh hưởng tiêu cực đến các doanh nghiệp sản xuất cao su trong nước.

Cao su butyl halogen hóa là một loại vật liệu chuyên dụng, thường được sử dụng trong sản xuất lốp xe, các sản phẩm chống thấm, và vật liệu cách ly. Loại cao su này có đặc tính chống thấm khí tốt, độ bền cao và khả năng chịu nhiệt, nên rất quan trọng trong ngành công nghiệp ô tô và hàng không.

Việc áp thuế chống bán phá giá có thể ảnh hưởng đáng kể đến các nhà xuất khẩu từ Ca-na-đa và Nhật Bản, vốn là hai trong số những nhà cung cấp lớn nhất mặt hàng này cho Trung Quốc. Đồng thời, động thái này cũng phản ánh xu hướng ngày càng quyết liệt của Trung Quốc trong việc sử dụng các biện pháp phòng vệ thương mại để bảo vệ ngành công nghiệp nội địa.

Phía Ca-na-đa và Nhật Bản hiện chưa đưa ra phản hồi chính thức, nhưng các chuyên gia thương mại dự đoán rằng hai nước có thể sẽ yêu cầu Trung Quốc cung cấp thêm bằng chứng và minh bạch hóa quy trình điều tra. Trong khi đó, các doanh nghiệp trong ngành cao su Trung Quốc hoan nghênh quyết định này, cho rằng nó sẽ giúp tái cân bằng thị trường và tạo điều kiện cạnh tranh công bằng hơn.

Tổng hợp từ Tyrepress (tyrepress.com)

Tình hình xuất khẩu mặt hàng thép dự ứng lực vào thị trường Mê-hi-cô

1. Mô tả mặt hàng thép dự ứng lực

Thép dự ứng lực (Prestressed products) là loại vật liệu thép đặc biệt được sản xuất với mục đích sử dụng trong các kết cấu bê tông dự ứng lực, nhằm nâng cao đáng kể khả năng chịu lực, độ bền và tuổi thọ của công trình xây dựng. Khác với thép cốt bê tông thông thường, thép dự ứng lực được chế tạo từ thép carbon chất lượng cao, trải qua quá trình kéo nguội hoặc xử lý nhiệt tiên tiến để đạt được cường độ chịu kéo rất lớn, thường từ 1.570 MPa đến 1.860 MPa, vượt xa ngưỡng của thép xây dựng truyền thống.

Sản phẩm có thể tồn tại dưới nhiều dạng khác nhau như sợi đơn (PC wire), tao bện từ nhiều sợi xoắn lại (PC strand), hoặc thanh tròn trơn và có gân (PC bar), với kích thước đa dạng, đáp ứng nhu cầu thiết kế kết cấu từ nhỏ đến lớn. Bề mặt thép thường được xử lý bằng phương pháp vôn sóng, bện xoắn hoặc phủ các lớp chống ăn mòn để đảm bảo độ bám dính tốt với bê tông và khả năng chống chịu trong điều kiện môi trường khắc nghiệt, đặc biệt là các công trình ven biển hoặc công trình chịu tải trọng động lớn. Cơ chế làm việc của thép dự ứng lực dựa trên nguyên tắc tạo ra lực nén trước trong bê tông bằng cách kéo căng thép trước khi hoặc

sau khi đổ bê tông (tương ứng với phương pháp pre-tensioning hoặc post-tensioning). Nhờ đó, ứng suất kéo trong quá trình sử dụng sẽ được triệt tiêu hoặc giảm thiểu đáng kể, hạn chế tối đa hiện tượng nứt, võng và biến dạng kết cấu, đồng thời giúp tiết kiệm đáng kể khối lượng bê tông, giảm kích thước cấu kiện nhưng vẫn đảm bảo khả năng chịu lực vượt trội. Ngoài ra, thép dự ứng lực còn có các ưu điểm nổi bật như độ dẻo cao, khả năng chịu mỏi tốt, độ ổn định cơ học lâu dài và tính kháng ăn mòn bền bỉ.

Với những đặc tính ưu việt này, sản phẩm được ứng dụng rộng rãi trong xây dựng cầu đường, hầm chui, đường cao tốc, bãi đỗ xe nhiều tầng, nhà cao tầng, bể chứa nước, sân vận động, cảng biển và nhiều công trình công nghiệp, dân dụng khác. Trong bối cảnh phát triển hạ tầng hiện đại, thép dự ứng lực đóng vai trò quan trọng trong việc tối ưu hóa chi phí, nâng cao hiệu quả thi công và đảm bảo tính an toàn, bền vững cho các công trình quy mô lớn.

Quy trình sản xuất thép dự ứng lực

Quy trình sản xuất thép dự ứng lực là một chuỗi công đoạn công nghệ khép kín, đòi hỏi kỹ thuật cao và kiểm soát chất lượng nghiêm ngặt để tạo ra sản phẩm có cường độ

kéo vượt trội, độ bền mỏi tốt và khả năng chống ăn mòn cao, đáp ứng yêu cầu khắt khe trong các công trình xây dựng hiện đại. Nguyên liệu chính để sản xuất thép dự ứng lực là thép hợp kim hoặc thép carbon chất lượng cao, được lựa chọn kỹ lưỡng nhằm đảm bảo độ tinh khiết, ít tạp chất và có thành phần hóa học phù hợp.

Quá trình sản xuất thường bắt đầu bằng việc luyện thép trong lò điện hồ quang hoặc lò cao, sau đó tinh luyện trong lò LF để điều chỉnh thành phần hóa học, loại bỏ khí và tạp chất. Thép lỏng sau khi đạt tiêu chuẩn sẽ được đúc thành phôi vuông hoặc phôi tròn, rồi chuyển sang công đoạn cán nóng để tạo thành thanh thép có kích thước và đường kính mong muốn.

Tiếp đó, thép sẽ trải qua quá trình kéo nguội (cold drawing) hoặc kéo căng nhiệt luyện (thermomechanical treatment) nhằm nâng cao giới hạn chảy, cường độ chịu kéo và độ bền mỏi. Tùy theo loại sản phẩm, thép có thể được sản xuất thành dây đơn (PC wire), tào bện nhiều sợi xoắn (PC strand) hoặc thanh thép trơn/gân (PC bar). Trong một số trường hợp, thép còn được xử lý bề mặt bằng phương pháp tạo vân sóng, bện xoắn hoặc mạ kẽm, phủ epoxy để gia tăng độ bám dính với bê tông và khả năng chống ăn mòn trong môi trường khắc nghiệt. Sau khi tạo hình, sản phẩm sẽ được đưa vào

công đoạn ủ hoặc xử lý nhiệt nhằm ổn định tổ chức tinh thể và giải phóng ứng suất dư, giúp thép có tính ổn định cơ học lâu dài.

Giai đoạn cuối cùng là kiểm tra chất lượng với các chỉ tiêu quan trọng như đường kính, độ bền kéo, giới hạn chảy, độ giãn dài, độ bền mỏi, khả năng chống ăn mòn và độ bám dính, đảm bảo sản phẩm đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế như ASTM, BS, JIS hoặc TCVN. Chỉ những sản phẩm đạt yêu cầu khắt khe mới được đóng gói và đưa ra thị trường. Nhờ quy trình sản xuất chặt chẽ và công nghệ hiện đại, thép dự ứng lực không chỉ có cường độ và độ bền vượt trội mà còn đảm bảo tính đồng nhất, độ tin cậy cao, góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng và tuổi thọ của các công trình xây dựng quy mô lớn.

Thị trường thép dự ứng lực của Mê-hi-cô và xu hướng

Thị trường thép dự ứng lực tại Mê-hi-cô trong những năm gần đây ghi nhận sự tăng trưởng ổn định, gắn liền với nhu cầu phát triển hạ tầng giao thông, đô thị và công nghiệp của quốc gia này. Mê-hi-cô đang đẩy mạnh các dự án đầu tư vào đường cao tốc, cầu vượt, hầm chui, cảng biển, sân bay cũng như các công trình dân dụng và thương mại lớn, trong đó thép dự ứng lực đóng vai trò quan trọng nhằm nâng cao chất lượng, độ bền và tuổi thọ công trình.



Trên thị trường, nguồn cung thép dự ứng lực của Mê-hi-cô bao gồm cả sản xuất trong nước và nhập khẩu. Các doanh nghiệp thép nội địa tập trung chủ yếu vào sản xuất thép thanh và thép xây dựng thông thường, trong khi sản lượng thép dự ứng lực còn hạn chế, chưa đáp ứng đủ nhu cầu cho các dự án lớn, dẫn đến việc Mê-hi-cô vẫn phụ thuộc đáng kể vào nhập khẩu từ các quốc gia có ngành công nghiệp thép phát triển như Hoa Kỳ, Trung Quốc, Hàn Quốc, Bra-xin và một số nước châu Âu.

Về xu hướng, nhu cầu thép dự ứng lực tại Mê-hi-cô dự kiến sẽ tiếp tục tăng trong trung và dài hạn nhờ các chính sách thúc đẩy phát triển hạ tầng giao thông và năng lượng tái tạo, cũng như sự mở rộng của ngành xây dựng dân dụng và thương mại. Đặc biệt, các dự án đường sắt cao tốc, mạng lưới cầu vượt đô thị và công trình ven biển sẽ tạo động lực mạnh mẽ cho tiêu thụ sản phẩm này. Song song đó, thị trường Mê-hi-cô cũng đang chứng kiến xu hướng chuyển dịch sang sử dụng thép dự ứng lực có khả năng chống ăn mòn cao, thép phủ epoxy hoặc mạ kẽm để đáp ứng yêu cầu công trình trong môi trường khắc nghiệt. Ngoài ra, các tiêu chuẩn quốc tế về chất lượng và an toàn ngày càng được áp dụng chặt chẽ, buộc các nhà sản xuất và xuất khẩu muốn tham gia vào thị trường này phải đáp ứng các quy chuẩn kỹ thuật nghiêm ngặt.

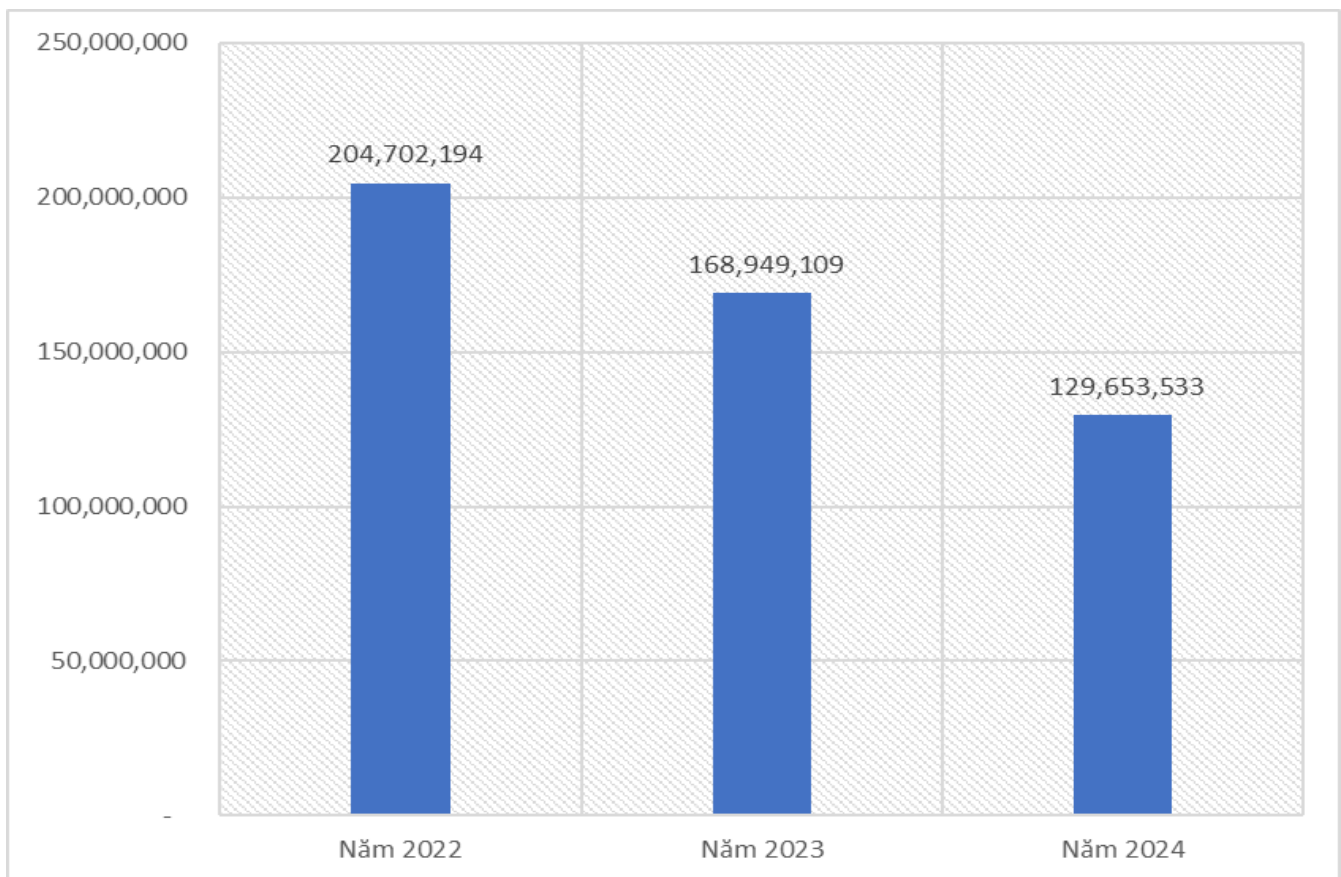
Nhìn chung, thị trường thép dự ứng lực của Mê-hi-cô vừa mang lại cơ hội lớn cho các nhà xuất khẩu, vừa đặt ra yêu cầu cao về chất lượng, công nghệ và sự đa dạng sản phẩm, phản ánh xu hướng phát triển bền vững và hội nhập ngày càng sâu rộng của ngành thép trong bối cảnh toàn cầu hóa.

2. Tình hình nhập khẩu mặt hàng thép dự ứng lực từ các nguồn trên thế giới vào thị trường Mê-hi-cô

Năm 2022, tổng giá trị nhập khẩu thép dự ứng lực từ tất cả các thị trường trên thế giới vào Mê-hi-cô đạt 204,7 triệu USD, trong đó Trung Quốc là nhà cung cấp lớn nhất, chiếm 26,5% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Mê-hi-cô, tiếp theo là các thị trường như Hoa Kỳ, In-đô-nê-xi-a, Hàn Quốc và Việt Nam. Trong năm 2023, trị giá nhập khẩu mặt hàng này có sự sụt giảm so với năm 2022 đạt gần 169 triệu USD. Sau đó, trong năm 2024, trị giá nhập khẩu vào Mê-hi-cô tiếp tục giảm xuống còn 129,7 triệu USD.

Tổng giá trị nhập khẩu thép dự ứng lực sang thị trường Mê-hi-cô từ 2022 đến 2024

Đơn vị: USD



Nguồn: IHS Markit

Năm 2023, Trung Quốc tiếp tục dẫn đầu danh sách các quốc gia có trị giá xuất khẩu thép dự ứng lực lớn nhất sang thị trường Mê-hi-cô, trị giá xuất khẩu của Trung Quốc đạt gần 43



triệu USD, chiếm 25,4% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Mê-hi-cô. Hoa Kỳ đứng thứ hai với kim ngạch xuất khẩu đạt 35,5 triệu USD, chiếm 21% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Mê-hi-cô. Hàn Quốc đứng thứ ba với kim ngạch xuất khẩu đạt 18,6 triệu USD, chiếm 11% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Mê-hi-cô. In-đô-nê-xi-a đứng thứ tư với kim ngạch xuất khẩu đạt 12,8 triệu USD, chiếm 7,5% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Mê-hi-cô. Việt Nam đứng thứ năm với kim ngạch xuất khẩu đạt 11,5 triệu USD, chiếm 6,8% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Mê-hi-cô. Tổng trị giá xuất khẩu thép dự ứng lực của mười nguồn cung ứng chính sang thị trường Mê-hi-cô đạt 152,8 triệu USD, chiếm 90,4% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Mê-hi-cô. Tổng trị giá xuất khẩu thép dự ứng lực của các nguồn cung ứng khác đạt 16,2 triệu USD, chiếm 9,6% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Mê-hi-cô.

Trong năm 2024, Hoa Kỳ là quốc gia có trị giá xuất khẩu thép dự ứng lực lớn nhất sang thị trường Mê-hi-cô, đạt 32 triệu USD, chiếm 24,7% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Mê-hi-cô. Trung Quốc xếp thứ hai với trị giá xuất khẩu đạt 26,3 triệu USD, chiếm 20,2% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Mê-hi-cô. Việt Nam xếp thứ ba với trị giá xuất khẩu đạt 15,5 triệu USD, chiếm 11,9% tổng kim ngạch nhập khẩu sản

phẩm cùng loại của Mê-hi-cô. Ma-lai-xi-a và Đức lần lượt xếp thứ tư và thứ năm các nguồn cung ứng lớn thép dự ứng lực sang thị trường Mê-hi-cô với trị giá xuất khẩu đạt 13,9 triệu USD và 9 triệu USD.

Các nguồn cung ứng chính vào thị trường Mê-hi-cô năm 2023 và 2024

Đơn vị: USD

Nguồn cung ứng vào Mê-hi-cô	Trị giá NK năm 2023	Trị giá NK năm 2024	2024 so với 2023	Tỷ trọng năm 2023	Tỷ trọng năm 2024
Hoa Kỳ	35.514.564	32.041.370	-9,8%	21,0%	24,7%
Trung Quốc	42.965.171	26.249.809	-38,9%	25,4%	20,2%
Việt Nam	11.475.221	15.451.320	34,6%	6,8%	11,9%
Ma-lai-xi-a	9.505.739	13.931.992	46,6%	5,6%	10,7%
Đức	8.277.621	8.961.517	8,3%	4,9%	6,9%
Hàn Quốc	18.556.626	6.406.741	-65,5%	11,0%	4,9%
Nhật bản	6.501.878	5.730.356	-11,9%	3,8%	4,4%
In-đô-nê-xi-a	12.753.188	2.996.987	-76,5%	7,5%	2,3%
Thái Lan	3.599.606	2.795.565	-22,3%	2,1%	2,2%
Ấn Độ	3.625.452	2.669.469	-26,4%	2,1%	2,1%

Nguồn: IHS Markit

Trong bảy tháng đầu năm 2025, tổng kim ngạch nhập khẩu thép dự ứng lực của Mê-hi-cô giảm 93,5% so với cùng kỳ năm trước đó, đạt 104,9 triệu USD. Với trị giá xuất khẩu tăng mạnh lên đến 393,4% so với cùng kỳ năm trước, Việt Nam là quốc gia có trị giá xuất khẩu thép dự ứng lực lớn nhất sang thị trường Mê-hi-cô, đạt 30,1 triệu USD, chiếm 28,7% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Mê-hi-cô. Hoa Kỳ xếp thứ hai trong số các nguồn cung ứng lớn thép dự ứng lực sang thị trường Mê-hi-cô với kim ngạch xuất khẩu đạt 20,9 triệu USD, chiếm 19,9% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Mê-hi-cô. Trung Quốc xếp thứ ba với trị giá xuất khẩu đạt 18,9 triệu USD. Ma-lai-xi-a và Đức lần lượt xếp vị trí thứ tư và thứ năm với trị giá xuất khẩu đạt 6,8 triệu USD và 4,6 triệu USD.

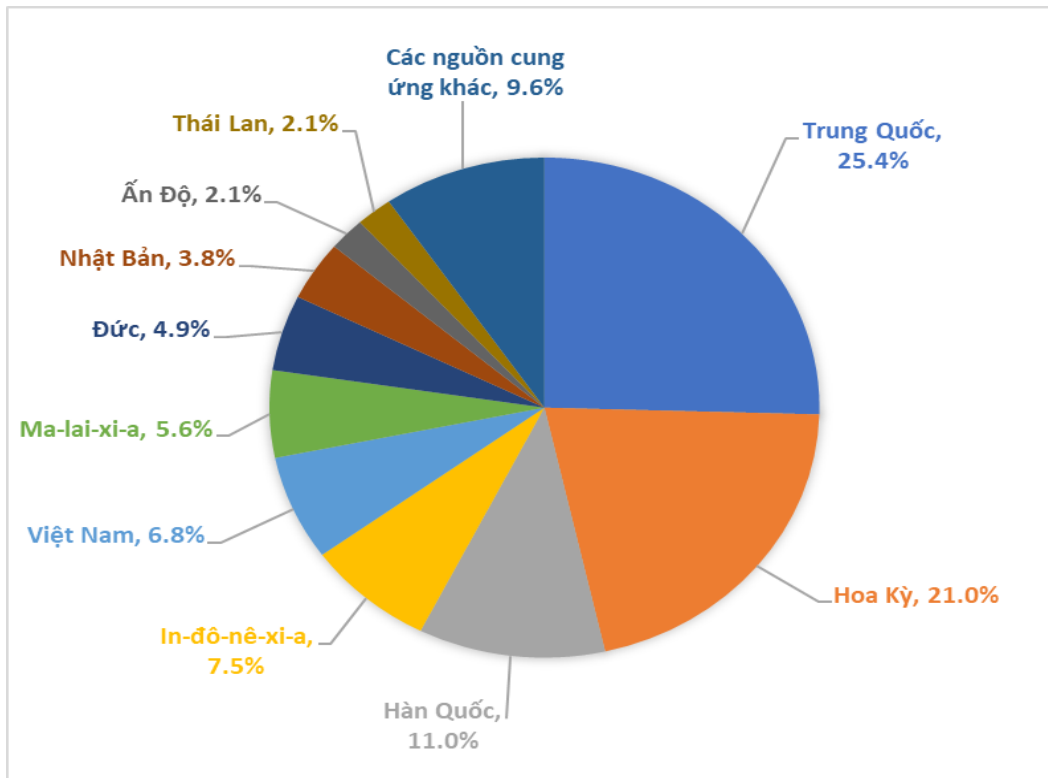
Các nguồn cung ứng chính vào thị trường Mê-hi-cô bảy tháng đầu năm 2024 và 2025

Đơn vị: USD

Nguồn cung ứng vào Mê-hi-cô	Trị giá NK 7T/2024	Trị giá NK 7T/2025	7T/2025 so với 7T/2024
Việt Nam	6.104.393	30.120.623	393,4%
Hoa Kỳ	18.404.823	20.922.047	13,7%
Trung Quốc	13.031.563	18.885.317	44,9%
Ma-lai-xi-a	7.500.577	6.758.273	-9,9%
Đức	5.649.119	4.550.162	-19,5%
Nhật Bản	3.407.668	3.615.855	6,1%
Hàn Quốc	3.493.180	3.235.402	-7,4%
Tây Ban Nha	854.832	1.768.665	106,9%
Bra-xin	121.614	1.646.982	1254,3%
Thái Lan	1.980.242	1.393.326	-29,6%

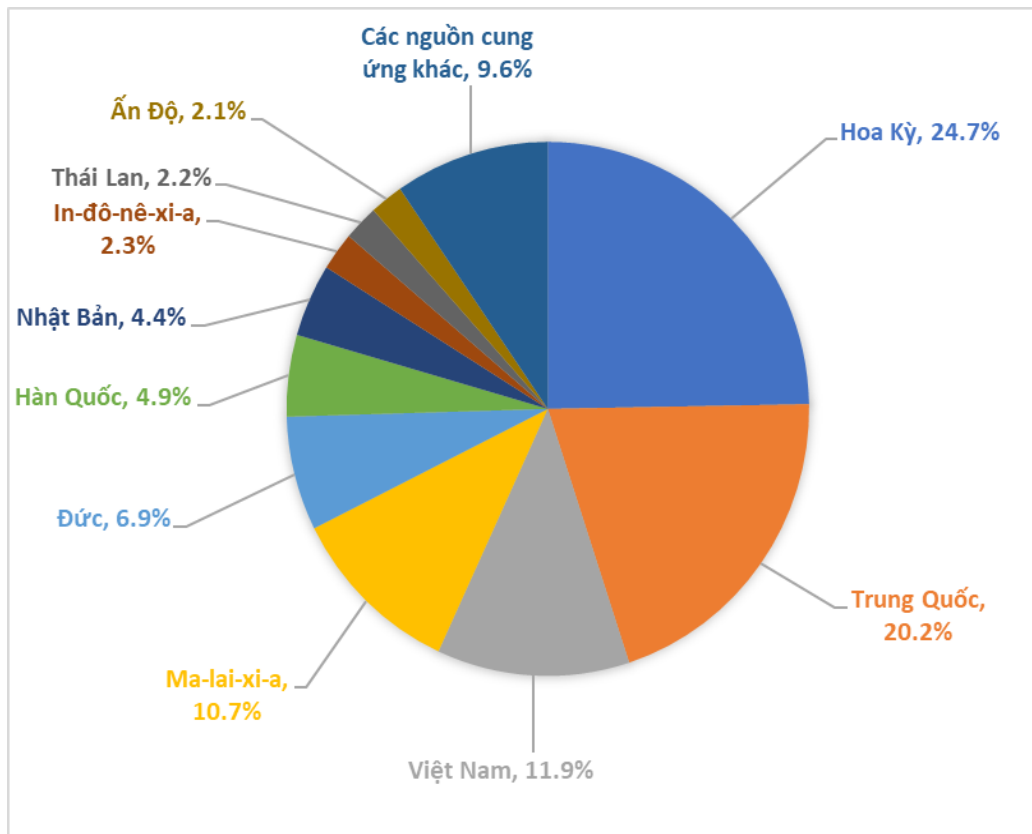
Nguồn: IHS Markit

Tỷ trọng các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào Mê-hi-cô năm 2023



Nguồn: IHS Markit

Tỷ trọng các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào Mê-hi-cô năm 2024



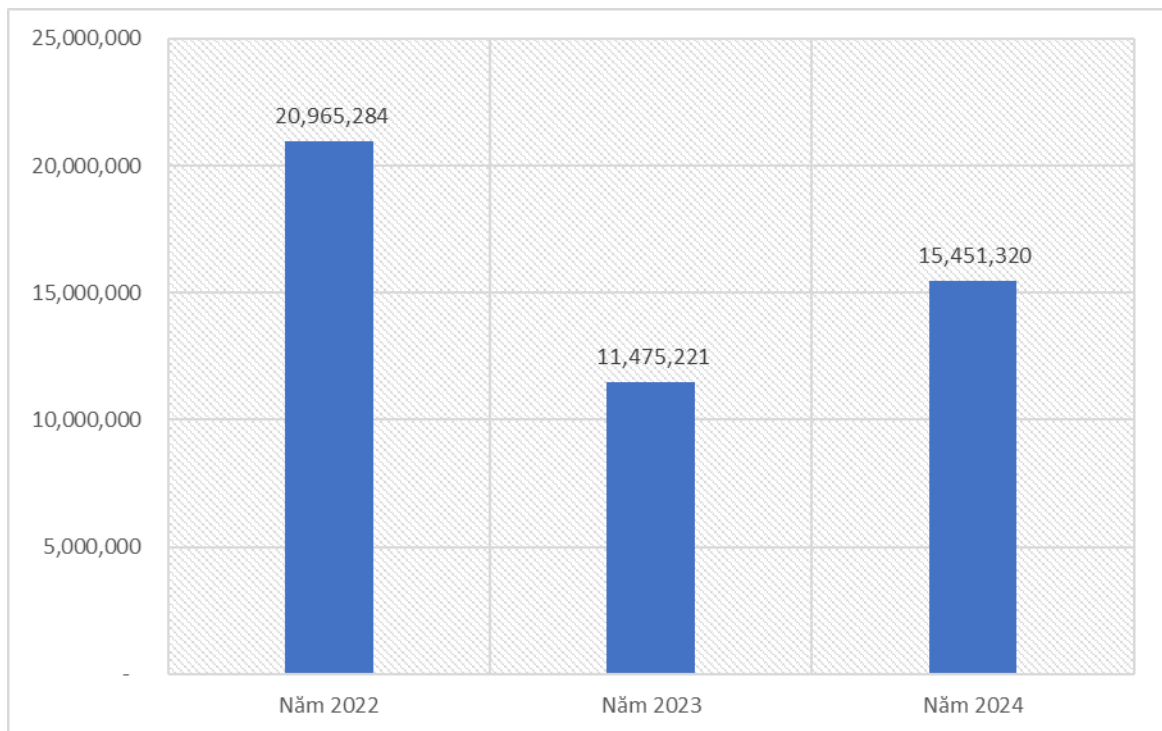
Nguồn: IHS Markit

3. Tình hình nhập khẩu thép dự ứng lực vào Mê-hi-cô từ Việt Nam

Năm 2022, trị giá xuất khẩu thép dự ứng lực của Việt Nam sang thị trường Mê-hi-cô đạt gần 21 triệu USD, chiếm 10,2% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng cùng loại của Mê-hi-cô, Việt Nam xếp thứ năm trong số các nguồn cung ứng lớn nhất sang Mê-hi-cô. Năm 2023, trị giá xuất khẩu của Việt Nam có sự sụt giảm so với năm trước đó đạt 11,5 triệu USD, chiếm 6,8% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng cùng loại của Mê-hi-cô, Việt Nam tiếp tục xếp vị trí thứ năm trong số các nguồn cung lớn nhất của Mê-hi-cô. Sang năm 2024, trị giá xuất khẩu mặt hàng thép dự ứng lực của Việt Nam sang thị trường Mê-hi-cô có sự gia tăng trở lại đạt 15,5 triệu USD, chiếm 11,9% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng cùng loại của Mê-hi-cô, Việt Nam xếp vị trí thứ ba các nguồn cung lớn nhất của Mê-hi-cô.

Tổng trị giá xuất khẩu thép dự ứng lực của Việt Nam vào Mê-hi-cô từ năm 2022 đến 2024

Đơn vị: USD



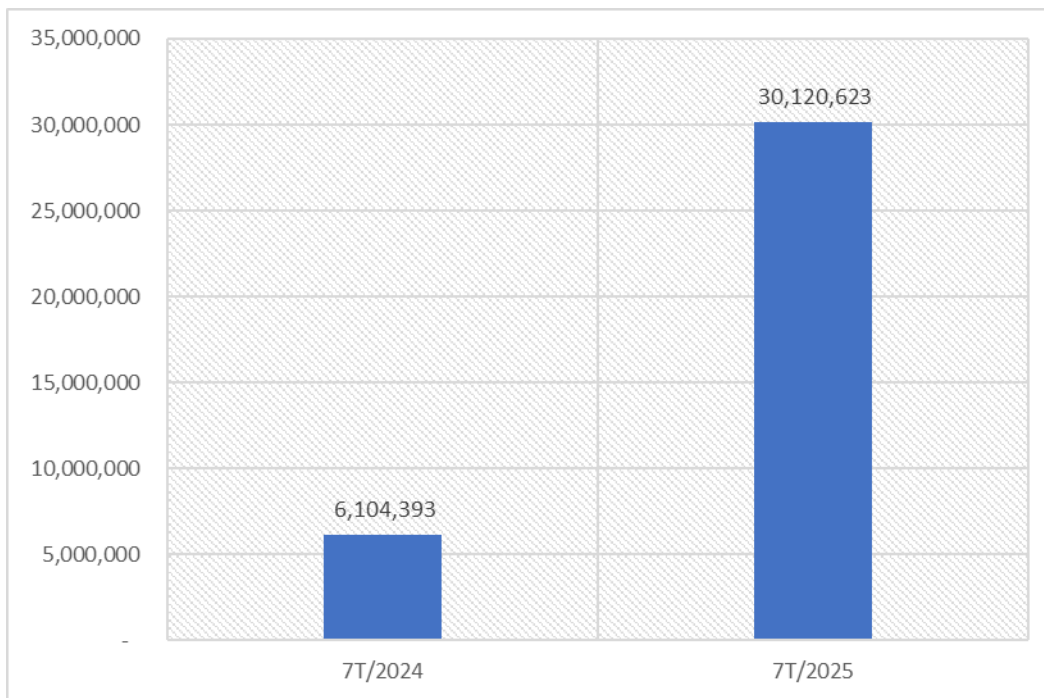
Nguồn: IHS Markit

Trong bảy tháng đầu năm 2024, trị giá xuất khẩu thép dự ứng lực của Việt Nam sang thị trường Mê-hi-cô đạt 6,1 triệu USD, chiếm 8,8% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Mê-hi-cô. Trong bảy tháng đầu năm 2025, trị giá xuất khẩu thép dự ứng lực của

Việt Nam tăng mạnh lên đến 393,4%, đạt 30,1 triệu USD, chiếm 28,7% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Mê-hi-cô. Việt Nam là quốc gia có trị giá xuất khẩu thép dự ứng lực lớn nhất sang thị trường Mê-hi-cô trong bảy tháng đầu năm 2025.

Trị giá xuất khẩu thép dự ứng lực của Việt Nam sang Mê-hi-cô trong bảy tháng đầu năm 2024 và 2025

Đơn vị: USD



Nguồn: IHS Markit

4. Cảnh báo và khuyến nghị

Mê-hi-cô đã áp dụng biện pháp chống bán phá giá với thép dự ứng lực nhập khẩu từ Trung Quốc, Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha.

Mê-hi-cô là quốc gia có hệ thống pháp luật và cơ chế điều tra phòng vệ thương mại khá chặt chẽ, thường xuyên sử dụng các công cụ như chống bán phá giá, chống trợ cấp hay tự vệ để bảo vệ sản xuất trong nước trước tình trạng nhập khẩu gia tăng. Với kim ngạch xuất khẩu tăng nhanh và chiếm tỷ trọng lớn, doanh nghiệp xuất khẩu của Việt Nam cần lưu ý khả năng Mê-hi-cô khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với mặt hàng này của Việt Nam.

Do đó, doanh nghiệp cần chủ động nắm bắt và tuân thủ nghiêm túc các quy định về xuất xứ, tiêu chuẩn chất lượng, cũng như chuẩn bị sẵn sàng hồ sơ, dữ liệu minh bạch để ứng phó với khả năng khởi xướng điều tra. Ngoài ra, doanh nghiệp cũng nên đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, không phụ thuộc quá lớn vào một thị trường đơn lẻ để giảm rủi ro; đồng thời

tăng cường hợp tác với các hiệp hội ngành thép, cơ quan quản lý nhà nước và luật sư thương mại quốc tế nhằm cập nhật kịp thời thông tin cảnh báo, được tư vấn pháp lý chuyên sâu và tham gia hiệu quả vào quá trình điều tra nếu xảy ra vụ kiện. Việc nâng cao năng lực cạnh tranh nội tại, kiểm soát giá cả, tối ưu chi phí sản xuất, cũng như phát triển sản phẩm chất lượng cao đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật và môi trường của Mê-hi-cô sẽ giúp doanh nghiệp không chỉ giảm thiểu rủi ro phòng vệ thương mại mà còn xây dựng uy tín, mở rộng vị thế bền vững trên thị trường này.

Đồng thời cần thường xuyên phối hợp, cập nhật thông tin cho Cục Phòng vệ thương mại để nhận được sự hỗ trợ kịp thời trong trường hợp doanh nghiệp bị điều tra.



BỘ CÔNG THƯƠNG CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

Thực hiện bởi

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ CẢNH BÁO

Địa chỉ: Số 23 Ngô Quyền,

Hoàn Kiếm, Hà Nội

E-mail: ciew@moit.gov.vn

Website: www.trav.gov.vn

Chịu trách nhiệm nội dung

Đỗ Thị Sa

Phó Giám đốc Trung tâm

Nhóm Thực hiện: CIEW

Thiết kế: Nguyễn Mạnh Hùng

Bản quyền của TRAV

